

Bản án số: 33/2018/HS-ST
Ngày: 09-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

-Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Tạ Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Xuân Thái.

Ông Mai Đăng Ninh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Hoàng Đình Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1986; tên gọi khác: Không; Sinh trú quán: xóm Ngoại I, xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Mai Thị T; gia đình có 05 người con, bị cáo là con thứ 05; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; tiền sự: Có 04 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 20/01/2016 của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đối với Nguyễn Văn T về hành vi xâm hại sức khoẻ người khác (chưa thi hành); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22 QĐ-XPHC ngày 10/3/2017 của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đối với Nguyễn Văn T về hành vi xâm hại sức khoẻ người khác (đã chấp hành); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25 QĐ-XPHC ngày 06/3/2018 của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đối với Nguyễn Văn T về hành vi xâm hại sức khoẻ người khác (đã chấp hành); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34 QĐ-XPHC ngày 07/5/2018 của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đối với Nguyễn Văn T về hành vi gây thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể 07% cho người khác (chưa chấp hành); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa từ ngày 29/4/2018 đến nay; có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng:

1. Anh Trần Vũ Quốc Ch, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Xóm 5, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt;
2. Anh Lưu Văn T, sinh năm 1995. Nơi cư trú: tiểu khu Ba Đình 2, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt;
3. Anh Nguyễn Đoàn D, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Xóm 6, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
4. Anh Ngô Thanh S, sinh năm 1990. Nơi cư trú: tiểu khu Ba Đình 2, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt;
5. Anh Lê Văn V, sinh năm 1984. Nơi cư trú: tiểu khu Ba Đình 2, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
6. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992. Nơi cư trú: tiểu khu Ba Đình 2, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; có mặt;
7. Anh Nguyễn Kim Tr, sinh năm 1980. Nơi cư trú: tiểu khu 3, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
8. Chị Mai Thị Ng, sinh năm 1975. Nơi cư trú: tiểu khu 3, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
9. Chị Đoàn Thị H, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Xóm 7, xã B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
10. Mai Huy Th, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Xóm 3, xã V, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
11. Mai Văn B, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Xóm Nội 1, xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt;
12. Mai Duy H, sinh năm 1981. Nơi cư trú: tiểu khu 3, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h 00 phút ngày 29/4/2018, tổ công tác thuộc Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đang thực hiện kế hoạch tuần tra vũ trang, đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn huyện, khi đi đến khu vực ngã tư Cô Tô thuộc xã Y, huyện N, tỉnh Thanh Hóa thì phát hiện Nguyễn Văn T đi xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 36G1-27117, không có gương chiếu hậu, không đội mũ bảo hiểm, đi từ hướng Nga Yên về thị trấn N nên đuổi theo và xuất trình giấy tờ để kiểm tra nhưng Nguyễn Văn T không chấp hành và bỏ chạy vào trong ngõ khoảng 15m thì bị lực lượng tuần tra đuổi kịp và bắt giữ, ngay sau đó T lấy trong túi đeo bên người ra một vật có hình dạng giống khẩu súng, cùng lúc này lực lượng Công an đã áp sát khống chế thu giữ và xác định đó là một khẩu súng (dạng súng ngắn quân dụng), đồng thời phối hợp với công an thị trấn N đưa Nguyễn Văn T về Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 904/KLGD-PC54 ngày 30/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 01 (một) khẩu súng ngắn có ký hiệu “YX?546 O 19??” (vị trí dấu ? là chưa rõ) ghi trong vụ trên gửi giám định là súng ngắn quân dụng K59 – thuộc loại vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này còn tính năng, tác dụng; 03 (ba) viên đạn bằng kim loại, đầu đạn dạng tù có đường kính 09 mm, vỏ đạn hình trụ dài 18mm, trong đó: 02 (hai) viên đạn có ký hiệu “38-86” ở đít đạn, 01 (một) viên đạn có ký hiệu “PMC 380 AUTO” ở đít đạn là loại đạn quân dụng cỡ (09 x 18) mm; 04 (bốn) viên đạn bằng kim loại, đầu đạn dạng tù màu xám có đường kính 09mm, vỏ đạn hình trụ màu vàng dài 19mm, trong đó: 03 viên đạn có ký hiệu “RAI 09 LUGER 9 MM” ở đít đạn, 01 viên đạn có ký hiệu “RAI 08 LUGER 9 MM” ở đít đạn là loại đạn quân dụng cỡ (09 x 19)mm.

Quá trình điều tra, bị can khai nhận: Khoảng 17 h 00 phút ngày 23/4/2018, trên đường điều khiển xe mô tô đi từ thị trấn N về nhà ở thôn Ngoại I, xã G, huyện N, tỉnh Thanh Hóa thì nhìn thấy 01 khẩu súng nằm cạnh 01 bao tải rác ở một bãi rác tự phát cạnh bãi tha ma. T dừng xe, tiến lại gần và cầm khẩu súng lên và biết là súng thật, sau khi nhặt được khẩu súng, T nhặt túi áo mưa tại bãi rác bọc khẩu súng này lại rồi cất giấu vào trong bụi rậm ở hàng rào cạnh bờ ao của một nhà dân cách vị trí nhặt được khẩu súng khoảng 30m. Đến khoảng 18 giờ 30 phút ngày 27/4/2018, T ra vị trí cất khẩu súng, lấy súng bỏ vào trong túi da đeo bên người, sau đó T đi chơi ở lễ hội Mai An Tiêm tại các xã P, xã A thuộc huyện Nga Sơn và những ngày sau đó, T luôn cất khẩu súng trong túi da đeo bên người. Đến tối ngày 29/4/2018, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, không đội mũ bảo hiểm đi từ nhà ở thôn Ngoại I, xã G, huyện N, Thanh Hóa về hướng thị trấn N. Trên đường đi, khi đi qua ngã tư Cô Tô thuộc xã Y, huyện Nga Sơn, T đi qua tổ tuần tra của Công an huyện Nga Sơn, khi T đi đến khu 3, thị trấn N thì có 02 đồng chí Công an huyện Nga Sơn đi xe mô tô đuổi theo đến nơi, đồng chí Cảnh sát giao thông yêu cầu kiểm tra giấy tờ xe nhưng T không chấp hành và lùi về phía sau để tránh sự kiểm tra của tổ tuần tra, T tiếp tục di chuyển đến đoạn đường trước cửa hiệu điện thoại H Hạnh ở tiểu khu 3, thị trấn N thì T chạy vào trong ngõ, khi ở trong ngõ, T nghe thấy tiếng súng nổ, thấy cay mắt rồi có người kẹp vào cổ làm T không thở được nên T đã cắn vào tay người kẹp cổ mình. Sau đó, T cho hai tay vào túi da đeo bên người lấy ra 01 khẩu súng thì bị các anh Công an quật ngã, tước súng, Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng trên, cùng với 01 (một) túi da màu nâu; 01 (một) sổ ghi chép cá nhân và 01 (một) khẩu trang của Nguyễn Văn T.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS-P1 ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51

BLHS đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 18 (mười tám) tháng đến 24 (hai mươi tư) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (29/4/2018).

Về vật chứng, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS: Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) túi da màu nâu (đựng khẩu súng); 01 (một) khẩu trang cá nhân của bị cáo T không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo T 01 (một) sổ ghi chép cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội. Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa quản lý, bảo quản theo quy định của pháp luật 01 (một) khẩu súng K59 và 07 (bảy) viên đạn vũ khí quân dụng.

Bị cáo Nguyễn Văn T không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và mức hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của KSV, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] HĐXX nhận thấy: Khoảng 22h 00 phút ngày 29/4/2018, bị cáo Nguyễn Văn T đi xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, biển kiểm soát 36G1-27117, không có gương chiếu hậu, không đội mũ bảo hiểm, đi từ hướng xã Y về thị trấn N thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Nga Sơn, Thanh Hóa đang thực hiện kế hoạch tuần tra vũ trang bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn huyện yêu cầu Nguyễn Văn T xuất trình giấy tờ để kiểm tra nhưng T không chấp hành và bỏ đi vào trong ngõ khoảng 15m thì bị lực lượng tuần tra đến kịp và kiểm tra đối với T, ngay sau đó T lấy trong túi đeo bên người ra một vật có hình dạng giống khẩu súng, lực lượng công an đã khống chế T, thu giữ và xác định đó là khẩu súng (dạng súng ngắn quân dụng), đồng thời phối hợp lực lượng đưa Nguyễn Văn T về Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định số 904/KLGD-PC54 ngày 30/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 01 (một) khẩu súng ngắn có ký hiệu “YX?546 O 19??” (vị trí dấu ? là chưa rõ) ghi trong vụ án trên gửi giám định là súng ngắn quân dụng K59 – thuộc loại vũ khí quân dụng. Hiện tại khẩu súng này còn tính năng, tác dụng; 03 (ba) viên đạn bằng kim loại, đầu đạn dạng tù có đường kính 09mm, vỏ đạn hình trụ dài 18mm, trong đó: 02 (hai) viên đạn có ký hiệu “38-86” ở đít đạn, 01 (một) viên đạn có ký hiệu “PMC 380 AUTO” ở đít đạn là loại đạn quân dụng cỡ (09 x 18) mm; 04 (bốn) viên đạn bằng kim loại, đầu đạn dạng tù màu xám có đường kính 09mm, vỏ đạn hình trụ màu vàng dài 19mm, trong đó: 03 viên đạn có ký hiệu “RAI 09 LUGER 9 MM” ở đít đạn, 01 viên đạn có ký hiệu “RAI 08 LUGER 9 MM” ở đít đạn là loại đạn quân dụng cỡ (09 x 19)mm.

Vì vậy, tại bản cáo trạng số 42/CTr-VKS-P1 ngày 28/8/2018 của VKSND tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “ Tàng trữ trái phép vũ khí quân

dụng” theo khoản 1 Điều 304 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Đây là vụ án tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng có tính chất nghiêm trọng do bị cáo Nguyễn Văn T thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về cất giữ, bảo quản, cấp phát cho cơ quan có thẩm quyền, người có thẩm quyền được phép sử dụng theo quy định của Nhà nước. Nhưng do mưu cầu của bản thân, bị cáo đã bất chấp kỷ cương pháp luật của Nhà nước nên bị cáo đi vào con đường phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng TNHS, bị cáo không có tiền án; Tiền sự: Bị cáo có 04 tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 20/01/2016 của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đối với Nguyễn Văn T về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (chưa thi hành); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 22 QĐ-XPHC ngày 10/3/2017 của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đối với Nguyễn Văn T về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (đã chấp hành); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25 QĐ-XPHC ngày 06/3/2018 của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đối với Nguyễn Văn T về hành vi xâm hại sức khỏe người khác (đã chấp hành); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34 QĐ-XPHC ngày 07/5/2018 của Công an huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa đối với Nguyễn Văn T về hành vi gây thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể 07% cho người khác (chưa chấp hành). Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ TNHS là: Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; có bố là ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1945 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba năm 2001, được tặng thưởng Huy chương chiến sỹ vẻ vang năm 1979, được Nhà nước tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giải phóng dân tộc và hiện đang hưởng chế độ thương binh với thương tật 35% sức khỏe, nên đây là những tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt: Từ những nhận định trên, HĐXX nghĩ cần lên cho bị cáo mức hình phạt nghiêm nhưng phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo. HĐXX cũng xem xét và lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo tốt và sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

HĐXX xét thấy bị cáo Nguyễn Văn T, nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn T theo quy định tại khoản 5 Điều 304 BLHS là phù hợp.

[5] Về vật chứng: HĐXX xét thấy 01 khẩu súng ngắn quân dụng K95 thuộc loại vũ khí quân dụng và 07 viên đạn là loại đạn quân dụng đã được chuyển đến kho T5 – Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa. HĐXX giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa quản lý, bảo quản theo quy định của pháp luật; 01

túi da màu nâu của bị cáo T dùng để đựng khẩu súng K59, 01 khẩu trang cá nhân, giá trị sử dụng không còn nên tịch thu và tiêu hủy; 01 sổ ghi chép cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo T.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu honda SH Công an huyện Nga Sơn thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan an ninh điều tra công an tỉnh Thanh Hóa đã trả lại cho bị cáo T là phù hợp.

[6] Tại phiên tòa HĐXX nhận thấy: Bản cáo trạng, quyết định truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo là phù hợp, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với bị cáo Nguyễn Văn T, trước Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo. Đối với người làm chứng, lời khai, lời trình bày trung thực, cam đoan không khai báo gian dối.

HĐXX nhận thấy: Trong hồ sơ vụ án, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều tuân thủ theo quy định của BLTTHS tại Điều 37 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên và Điều 42 nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Kiểm sát viên.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 304; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS:

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (29/4/2018).

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) túi da màu nâu và 01 (một) khẩu trang cá nhân; Trả lại 01 (một) sổ ghi chép cá nhân cho bị cáo Nguyễn Văn T (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/8/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nga Sơn, Thanh Hóa); Giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa: 01 (một) khẩu súng quân dụng K59 và 07 (bảy) viên đạn là loại đạn quân dụng quản lý, bảo quản theo quy định của pháp luật (theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận vật chứng ngày 30/8/2018) tại kho T5-Phòng kỹ thuật Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí tòa án: bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 BLTTHS: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Nga Sơn;
- THADS huyện Nga Sơn;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Văn Tuyền